

Bản án số: 111/2017/HSPT

Ngày: 03/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

Ông Trần Văn Luông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01, 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 145/2017/HSPT ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Đức C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: **Hoàng Đức C**, sinh năm 1974 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Đức R, sinh năm 1938 và bà Mai Thị X, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1974 và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức C: Ông Lý Ngọc T - Luật sư của Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Minh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thanh T do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 07/11/2016, Hoàng Đức C điều khiển xe ô tô tải biển số 61C - 032.52 lưu thông trên đường ĐT750 hướng từ đường Quốc lộ 13 đến xã C, huyện B. Khi đến đoạn đường thuộc ấp A, xã T, C thấy xe mô tô biển số 61T6 – 0324 kéo theo móc lỏi tự chế do ông Nguyễn Minh N điều khiển chạy phía trước cùng chiều, C điều khiển xe chuyển hướng sang trái đi vào phần

đường của xe đi ngược chiều để vượt qua xe của ông N. Lúc này, C phát hiện xe mô tô biển số 61N5 – 5729 do bà Nguyễn Thị Thanh T điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Thấy vậy, C điều khiển xe sang phải để tránh xe của bà T dẫn đến cửa xe bên phải của C va chạm vào bên trái móc lái tự chế của xe ông N làm xe ông N trượt ngã về phía trước, ông N ngã trên đường. Cùng lúc này, bà T thấy xe ô tô của C đi vào phần đường của mình nên bà T điều khiển xe sang trái để tránh dẫn đến ngã xuống đường va chạm vào phía trước xe của ông N. Sau đó, ông N được người dân đưa đi cấp cứu, đến ngày 15/11/2016 thì tử vong.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 3263 ngày 20/11/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Minh N là chấn thương sọ não, dập não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức C 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/8/2017, bị cáo Hoàng Đức C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (đơn kháng cáo trong hạn luật định). Tại phiên tòa, bị cáo C thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ sang kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh, điều luật án sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Hoàng Đức C là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C 10 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bị cáo C kháng cáo xin hưởng án treo và có cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật. Tuy nhiên mức hình phạt 10 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức C thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát về phần tội danh. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường xong tiền cấp dưỡng nuôi con của người bị hại một lần với số tiền 96.000.000 đồng và có đơn bãi nại của gia đình người bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi cha bị tật nguyền. Bên cạnh đó gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo có nơi cư trú

rõ ràng có xác nhận của chính quyền địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, cho bị cáo C được hưởng án treo.

Bị cáo Hoàng Đức C đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong tiền cấp dưỡng nuôi con của người bị hại một lần với số tiền 96.000.000 đồng và có đơn bãi nại của gia đình người bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi cha bị tật nguyền. Đồng thời, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ sang kháng cáo xin hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 05 giờ ngày 07/11/2016, bị cáo Hoàng Đức C điều khiển ô tô biển số 61C – 032.52 do thiếu quan sát và vượt không đúng quy định pháp luật nên đã va chạm vào bên trái xe ô tô tự chế biển số 61T6 – 0324 do Nguyễn Minh N điều khiển; hậu quả người bị hại N chết khi điều trị tại bệnh viện. Nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo C điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, vượt xe khác không đúng theo quy định pháp luật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ “Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo” và quy định tại khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ “Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”. Mặt khác, theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự thì “Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Đức C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức C đồng ý với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về phần tội danh và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo C được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử thấy bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận.

Hành vi bị cáo C điều khiển xe chạy do thiếu quan sát và vượt không đúng quy định pháp luật gây tai nạn, hậu quả làm cho người bị hại N tử vong là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo vệ về tính mạng của người bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức C thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ sang kháng cáo xin hưởng án treo và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như trên. Xét thấy, tình hình tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trên địa bàn huyện B nói riêng và cả nước nói chung đang diễn ra ngày càng phức tạp. Vì vậy, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm thì cần phải xử lý thật nghiêm những người phạm tội để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức C nên bị cáo C không phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đức C:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức C 07 (bảy) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Đức C không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD; 1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD; 1
- TAND H. B; 2
- VKSND H. B; 1
- Chi cục THADS H. B; 1
- Công an H. B; 1
- Bị cáo; Tổ HCTP; 3
- Sở Tư pháp tỉnh BD; 1
- Lưu HS. 1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức